

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HÓA  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày 02-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Tình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Xuân Phẫu và bà Trần Thị Phúc Tuệ

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Huy Đ**, sinh ngày 10/10/1973 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 5 T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/10; dân Tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy C và bà Phạm Thị H; vợ: Lê Thị Kim C và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014 phạm tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 10 tháng tù tại Bản án số 36/2014/HS-PT ngày 24/4/2014; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa kể từ ngày 22/7/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**2. Cao Hoài N**, sinh ngày 19/11/1993 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân Tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Thanh L và bà Lê Thị Thanh T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 22/7/2021, cho đến ngày 31/8/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

**- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Cao Thanh L, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn 1 T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình;

Ủy quyền cho bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1969, trú tại thôn 1 T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình “có mặt”

2. Chị Lê Thị Kim C, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 5 T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình “có mặt”

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/7/2021, Nguyễn Huy Đ một mình đến bãi đậu xe ở cửa khẩu Quốc tế C thuộc huyện M, tỉnh Quảng Bình tìm mua ma túy. Tại đây Đ gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, tuổi và địa chỉ rồi hỏi mua ma túy thì được người này đồng ý bán cho 14 viên ma túy loại hồng phiến, gói trong túi nilon màu đen với giá 800.000 đồng. Đ cất giấu ma túy vào túi quần đang mặc trên người rồi đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ 15 phút ngày 21/7/2021, Cao Hoài N gọi điện thoại cho Nguyễn Huy Đ để mua ma túy, Đ đồng ý và hẹn Nam đến nhà của mình. N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Winer X không có biển kiểm soát đến, Đ đợi sẵn bên trong hàng rào đưa cho N 06 viên ma túy, gói trong túi nilon màu đen với giá 500.000 đồng. N cầm gói nilon trên tay, khi đang trên đường trở về nhà thì bị Tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Cao Hoài N khai nhận 06 viên nén nói trên là ma túy loại hồng phiến do N mua của Đ nhằm mục đích sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Huy Đ, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc trên người 01 gói nilon màu đen, bên trong chứa 08 viên nén hình tròn màu hồng dạng thuốc tân dược. Nguyễn Huy Đ khai nhận số viên nén nói trên là ma túy loại hồng phiến do Đ mua về nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời và sử dụng. Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Huy Đ Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện và thu giữ số tiền 138.600.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 1038/GĐ-PC09 ngày 26/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 06 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược thu giữ khi bắt quả tang Cao Hoài N là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,597 gam; 08 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược thu giữ trên người Nguyễn Huy Đ là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,789 gam. Tổng cộng 14 viên ma túy, khối lượng 1,386 gam.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 14 viên nén hình tròn, màu hồng là ma túy loại Methamphetamine cùng vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì thư ghi số 1038/GĐ-PC09, mẫu ký hiệu A1, A2 được niêm phong dán kín, có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và các chữ ký của những người liên quan trên mép dán, ngoài cùng có dán băng dính trong suốt.

- 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI 1: 352415905272294, số IMEI 2: 352415907272292, bên trong có gắn thẻ sim số: 0325345323; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Winner X, màu sơn: xanh - đen - bạc, số khung: 126668, số máy: 1255836, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng, thu giữ của Cao Hoài N.

- 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A31, màu đen, số IMEI 1: 860646041834275, số IMEI 2: 860646041834267, bên trong có gắn thẻ sim số: 0977797333, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Huy Đ.

- Số tiền 138.600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSTH-HS ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy Đ về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Cao Hoài N về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Đ từ 24 - 30 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Hoài N từ 15 - 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 - 36 tháng; Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ghi số 1038/GĐ-PC09, mẫu ký hiệu A1, A2 bên trong có chứa chất ma túy cùng vỏ bao gói; tịch thu nộp ngân sách nhà nước giá trị 02 chiếc điện thoại di động và số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 500.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa về tội danh, điều, khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Huy Đ và Cao Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu đã thu thập và được thẩm tra tại phiên toà. Mặc dù nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp, xem thường pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Huy Đ vì hám lợi nên đã mua ma túy vừa để sử dụng vừa bán cho người khác nhằm mục đích kiếm lời. Cao Hoài N đã mua lại ma túy của Nguyễn Huy Đ nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng nhu cầu cá nhân. Số ma túy mà các bị cáo đã mua bán, tàng trữ là loại Methamphetamine. Khối lượng ma túy mà Nguyễn Huy Đ mua bán là 1,386 gam và khối lượng ma túy mà Cao Hoài N tàng trữ là 0,597 gam.

Trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Huy Đ phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS; bị cáo Cao Hoài N phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Các bị cáo là những người có sức khỏe, nhưng lại thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân. Bị Cáo Nguyễn Huy Đ tại thời điểm phạm tội mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, năm 2014 phạm tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 10 tháng tù. Tuy nhiên bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự quyết định mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã gây ra.

[3] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Cao Hoài N trong quá trình sinh sống và làm việc tại địa phương đã tích cực tham gia các chương trình thanh niên, có thành tích trong công tác quân sự tại địa phương được chủ tịch UBND xã Thanh Hóa tặng thưởng giấy khen. Bị cáo Nguyễn Huy Đ có bố và mẹ được Nhà nước thăng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Huy Đ và Cao Hoài N để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Huy Đ mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt. Riêng bị cáo Cao Hoài N đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội và cũng chưa từng sử dụng ma túy, quá trình sinh sống hoạt động và làm nhiệm vụ tại địa phương luôn hoàn thành xuất sắc, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đã đủ nghiêm, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

Ngày 31/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Winner X cho chủ sở hữu là ông Cao Thanh Luyện, bố của Cao Hoài N. Đối với số tiền 138.600.000 đồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Huy Đ, quá trình điều tra đã làm rõ trong số tiền đó có 138.100.000 đồng là tiền của gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Huy Đ. Ngày 07/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa ra Quyết định trả lại tài sản, ngày 11/10/2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại số tiền 138.100.000 đồng cho bà Lê Thị Kim Cương là vợ của Nguyễn Huy Đ. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa là đúng quy định.

Đối với số ma túy loại Methamphetamine mà các bị cáo mua bán, tàng trữ đã bị thu giữ, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong trong phong bì thư ghi số 1038/GĐ-PC09, mẫu ký hiệu A1, A2 bên trong có chứa chất ma túy cùng vỏ bao gói; 02 chiếc điện thoại di động là những vật cầm lưu hành và công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội; Số tiền 500.000 đồng là tiền mà bị cáo Đ thu lợi bất chính từ việc bán ma túy. Cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Huy Đ, nhưng bị cáo không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Huy Đ và Cao Hoài N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy Đ phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Cao Hoài N phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/7/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Cao Hoài N 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Huy Đ với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo cho việc thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

Giao bị cáo Cao Hoài N về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình cùng phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi số “1038/GĐ-PC09, mẫu ký hiệu A1, A2 bên trong có chứa chất ma túy cùng vỏ bao gói.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và giá trị 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, màu đen.

Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Huy Đ và Cao Hoài N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/11/2021).

(đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Cao Hoài N)

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Phạm Hữu Tình**